

Bản án số: 12/2019/HS-ST
Ngày 13 - 3 - 2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẢNG, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quang Minh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Hồng Hạnh.

Ông Trần Ngọc Luân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Minh Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 09/2019/TLST-HS ngày 29 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2019/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Đinh Văn Th, sinh năm 1985 tại Hà Nam; nơi cư trú: Thôn M, xã N, huyện K, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn Th1 và bà Dương Thị B; có vợ Đỗ Thị M và 02 con: Con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2017; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 29/09/2018 bị Công an xã N, huyện K, tỉnh Hà Nam ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”; bị tạm giữ từ ngày 26/11/2018 đến ngày 28/11/2018 chuyển tạm giam cho đến nay theo Lệnh tạm giam của Công an thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam trong vụ án “Tàng trữ trái phép chất ma túy” xảy ra ngày 26/11/2018. (có mặt)

- Bị hại:

Ông Đào Văn H, sinh năm 1952; trú tại: Thôn M, xã N, huyện K, tỉnh Hà Nam. (vắng mặt)

Bà Trần Thị U, sinh năm 1951; trú tại: Thôn M, xã N, huyện K, tỉnh Hà Nam. (vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Đỗ Thị M, sinh năm 1990; trú tại: Thôn M, xã N, huyện K, tỉnh Hà Nam. (có mặt)

Bà Trương Thị Th, sinh năm 1967; trú tại: Thôn M, xã N, huyện K, tỉnh Hà Nam. (vắng mặt)

- *Người làm chứng:*

Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1960; trú tại: Thôn M, xã N, huyện K, tỉnh Hà Nam. (vắng mặt)

Anh Đào Văn H1, sinh năm 1983; trú tại: Thôn M, xã N, huyện K, tỉnh Hà Nam. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 13 tháng 10 năm 2018, Đinh Văn Th đạp xe đạp đi chơi. Khi đi đến nhà ông Đào Văn H ở thôn M, xã N, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam thì thấy cửa cổng và cửa nhà ông H không khóa, Th đi vào phòng ngủ của con trai ông H là anh Đào Văn H1 thấy không có người nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản, Th nhìn ở góc phòng ngủ có các bao lúa xếp chồng lên nhau nên tiến lại gần dùng hai tay bê một bao tải lúa màu trắng đi ra sân để lên sau xe đạp rồi điều khiển xe đạp chở bao lúa về nhà. Đến khoảng 16h30 phút cùng ngày, Đinh Văn Th điều khiển xe đạp chở bao lúa vừa lấy trộm được đến nhà bà Trương Thị Th ở cùng thôn để bán, bà Trương Thị Th cùng Đinh Văn Th cân bao lúa lên được 36kg và trả cho Đinh Văn Th số tiền là 235.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 30 ngày 23 tháng 10 năm 2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện Kim Bảng kết luận: 36kg thóc (lúa) có giá 226.800 đồng.

Tại bản cáo trạng số 13/CT-VKSKB ngày 29/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố bị cáo Đinh Văn Th về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố như bản cáo trạng đã nêu đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Đinh Văn Th từ 09 đến 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án; ngoài ra còn đề nghị về án phí và quyền kháng cáo. Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng đã truy tố, nhưng xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố

tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều tuân thủ đúng pháp luật.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và những người tham gia tố tụng khác, đúng như bản cáo trạng đã nêu. Lời nhận tội của bị cáo còn được chứng minh bởi biên bản xác định hiện trường, bản ảnh cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy đã có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 16 giờ 15 ngày 13 tháng 10 năm 2018, tại nhà ông Đào Văn H ở thôn M, xã N, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam, lợi dụng lúc gia đình ông H đi làm vắng nhà, bị cáo Đinh Văn Th đã thực hiện hành vi trộm cắp của vợ chồng ông H 01 bao thóc (lúa) nặng 36kg trị giá 226.800 đồng. Tuy tài sản mà bị cáo trộm cắp có giá trị dưới 2.000.000 đồng, nhưng ngày 29/09/2018 bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản mà còn vi phạm, nên đây là yếu tố định tội cho hành vi phạm tội lần này. Do đó hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện ngày 13/10/2018 đã đầy đủ các yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ, đó là quyền sở hữu về tài sản của công dân. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Bằng thủ đoạn đạp xe đi lang thang, khi thấy nhà ông H cửa không khóa, không có ai ở nhà, bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của người bị hại rồi lén lút thực hiện hành vi trộm cắp 01 bao thóc mang bán lấy tiền tiêu sài cá nhân; thể hiện việc xem thường pháp luật, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn, gây tâm lý bất an trong nhân dân, nên cần phải xét xử thật nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện. Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng đã truy tố để xét xử bị cáo về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự và đề nghị mức hình phạt tù như trên đối với bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy: Mặc dù bị cáo chưa có tiền án và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, nhưng trong thời gian cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bảng đang giải quyết nguồn tin tố giác tội phạm đối với bị cáo về hành vi Trộm cắp tài sản thì ngày 26/11/2018, bị cáo đã bị Công an thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam bắt quả tang về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đến ngày 25/02/2019 đã bị Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý xử phạt 27 tháng tù về tội danh trên, chứng tỏ bị cáo là đối tượng coi thường pháp luật, nên cần phải xem xét một cách đầy đủ, toàn diện vụ án, nhân thân của bị cáo để tuyên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Tuy nhiên đây là lần đầu bị cáo phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối

cải, bên cạnh đó phía bị hại đã xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, ngoài ra bị cáo còn có thời gian tham gia quân ngũ và hoàn thành nghĩa vụ quân sự trở về địa phương, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy khi lượng hình sẽ xem xét để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt, nhằm thể hiện chính sách nhân đạo, sự độ lượng khoan hồng của pháp luật nhà nước ta.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại là vợ chồng ông H, bà U xác định tài sản bị mất có giá trị không lớn và bị cáo đã bán bao lúa lấy tiền tiêu sài hết, nay không thu hồi được, nên ông H, bà U không yêu cầu bị cáo phải bồi thường về trách nhiệm dân sự, do đó không đặt ra xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe đạp cũ mà bị cáo dùng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản ngày 13/10/2018 và chiếc điện thoại di động Nokia cũ bị cáo dùng để liên lạc được xác định là tài sản hợp pháp của chị Đỗ Thị M (vợ bị cáo), nhưng chị M không biết bị cáo lấy tài sản của chị để sử dụng vào việc phạm tội, sau khi phạm tội bị cáo đã bán chiếc xe đạp và chiếc điện thoại di động của chị M, cơ quan Cảnh sát điều tra không thu hồi được những tài sản này, nay chị M xác định những tài sản trên không đáng giá, nên không có yêu cầu đề nghị gì, do đó không đặt ra xem xét.

[7] Đối với bà Trương Thị Th khi mua 01 bao lúa của Đinh Văn Th, không biết đó là bao lúa do Đinh Văn Th trộm cắp mà có, nên không có căn cứ để xử lý bà Trương Thị Th về tội “Chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 mục I phần A Danh mục án phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[9] Tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định tại các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Đinh Văn Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Xử phạt bị cáo Đinh Văn Th 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Đinh Văn Th phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án sơ thẩm hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Kim Bảng;
- Công an huyện Kim Bảng;
- Trại TGCA tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo, bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Chi cục THADS huyện Kim Bảng;
- Công TTĐT của Tòa án;
- Lưu: hồ sơ + văn phòng.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký và đóng dấu)

Trần Quang Minh